

Số: /KH-TQT

Đông Gia Nghĩa, ngày 24 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2031, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ TRƯỜNG

Tên trường: Tiểu học Trần Quốc Toản, phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Trường Tiểu học Trần Quốc Toản, đường Nguyễn Văn Huyền phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng.

Email: tranquoctoan.gianghia@gmail.com.vn

Website: <http://c1tranquoctoan.pgdgianghia.edu.vn>

Trường Tiểu học Trần Quốc Toản nằm trên địa bàn Tổ dân phố 5 phường phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng. Là một trong những trường thuộc vùng kinh tế thuận lợi, đảm bảo tốt các điều kiện cho công tác phát triển giáo dục.

Trường Tiểu học Trần Quốc Toản có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định Điều lệ Trường Tiểu học, trường có đủ 5 khối với 11 lớp học. Có đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng theo cơ cấu, đạt tiêu chuẩn về phẩm chất và trình độ đào tạo, bảo đảm thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông. Tập thể GV đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công tác, nhiệt tình giảng dạy, làm tốt công tác chủ nhiệm, giáo dục HS cả về Đức-Trí-Thể-Mỹ và Lao động. Nhiều GV có trình độ chuyên môn vững vàng, là GV dạy giỏi các cấp, có khả năng ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào dạy học.

Nhà trường có diện tích 8.725 m², trong đó có thư viện diện tích 45m². Các phòng học bộ môn gồm: 1 phòng tiếng Anh, 1 phòng tin học, 1 phòng âm nhạc và 1 phòng mỹ thuật(Chưa có bàn ghế và trang thiết bị bên trong). Trường đã đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2022, đạt Chuẩn Xanh - Sạch- Đẹp - An toàn và đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 2, Thư viện đạt chuẩn mức độ 1 nên các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng được những yêu cầu mới của công tác giáo dục

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026 - 2031, tầm nhìn đến 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở cho các quyết sách của hội

đồng trường và hoạt động của ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng. Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phường Đông Gia Nghĩa nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của địa phương trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ luật số 43/2019/ QH 14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường Tiểu học (Điều 3)

Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;

Căn cứ Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường Tiểu học.

Căn cứ Thông tư 13/2020- BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, THCS , THPT có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 13/2020- BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 16/2018 /TT- BGDĐT quy định về trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư 14/ 2018 / TT – BGDĐT ban hành quy định về chuẩn hiệu trường cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ thông tư 20/2018 / TT – BGDĐT ban hành quy định về chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ thông tư 27/2020/ TT- BGDĐT của BGDĐT ban hành quy định đánh giá HS tiểu học;

Căn cứ Thông tư 16/2017 / TT- BGDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Căn cứ Thông tư 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ QLNN của chính quyền địa phương 2 cấp đối với GDPT;

2. Cơ sở thực tiễn

- Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ-ĐU ngày 24/7 / 2025 của Đảng ủy phường Đông Gia Nghĩa, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Căn cứ tình hình nhà trường và địa phương;

III. PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

1. Môi trường bên trong

1.1 Điểm mạnh

1.1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 20 đ/c

+ Ban giám hiệu: 1 đồng chí

+ Giáo viên môn chung: 12 đồng chí

+ Giáo viên môn chuyên: 4 đồng chí

+ Nhân viên: 03 đồng chí (Văn thư; Thư viện, thiết bị, bảo vệ)

+ Tỷ lệ GV/lớp: 16 GV/11 lớp = 1,45

Chất lượng đội ngũ:

- CBQL: 01 đ/c có trình độ Đại học và đã qua lớp bồi dưỡng quản lý và Trung cấp lý luận chính trị.

- Cơ cấu GV tương đối hợp lý, CB, GV, NV có trình độ đại học là 19/20 chiếm 95%.

- Nhân viên: 2 đ/c trình độ Đại học

- Đội ngũ CBQL đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường; có tầm nhìn khoa học, sáng tạo; xây dựng kế hoạch trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao và luôn nhận được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được cha mẹ học sinh và học sinh tin tưởng.

1.1.2. Chất lượng giáo dục

- Hàng năm tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,2%

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%

1.1.3. Về cơ sở vật chất

+ Diện tích đất : 8.725 m²

+ Phòng học: Gồm 18 phòng học, 18 phòng kiên cố, 3 phòng cấp IV (trong đó 03 phòng cấp IV đã xuống cấp)

- + Phòng hành chính; 03 phòng (02 phòng làm việc, 01 phòng họp)
- + Thư viện: 01 phòng
- + Khu vệ sinh : có 2 nhà vệ sinh cho HS (đủ nam và nữ) và 1 nhà vệ sinh cho GV.

- + 01 khu giáo dục thể chất, khu bể bơi
- + Có 1 nhà để xe cho CB-GV-NV.
- + 01 bếp ăn tận dụng từ phòng học cấp IV
- + 02 phòng chức năng (Tin học và Anh văn)
- + Thiết bị dạy học còn thiếu chưa đồng bộ.

- Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

- Cảnh quan môi trường thoáng mát, an toàn và luôn Xanh - Sạch - Đẹp.

1.2. Điểm hạn chế

Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một số ít giáo viên trình độ tiếng Anh, tin học còn hạn chế, ngại ứng dụng CNTT.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học: Trang thiết bị cũ, hư hỏng và chưa đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Theo Thông tư 13/2020 và Thông tư 14/2020 một số phòng hành chính, phòng hỗ trợ dạy học đã cũ, xuống cấp; hệ thống phòng học bộ môn chưa đảm bảo đủ, nhà vệ sinh của giáo viên và học sinh chưa đáp ứng theo quy định.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ

Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đảng, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh. Đội ngũ cán bộ GV được đào tạo cơ bản có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, đa số GV thành thạo trong việc soạn giảng giáo án điện tử, nhiệt tình và có trách nhiệm cao với công việc. CB, GV, NV có trình độ đại học là chiếm 98%.

2.2. Thách thức

Đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện dạy học theo Thông tư 13/2020 và Thông tư 14/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sự bùng nổ của công nghệ thông tin góp phần tích cực trong việc nâng cao chất lượng dạy học nhưng mặt trái của nó sẽ ảnh hưởng không tốt tới việc giáo dục đạo đức học sinh nếu không có các giải pháp đồng bộ để ngăn chặn.

Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đã làm thay đổi thế giới, các nước phát triển đang hướng tới xây dựng “xã hội thông minh” nhờ sức mạnh trí tuệ nhân tạo. Đòi hỏi ngành giáo dục phải áp dụng sự tiến bộ của khoa học công nghệ để đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu làm chủ khoa học công nghệ.

Từ đó đặt ra vấn đề yêu cầu về trình độ năng lực của giáo viên ngày càng cao để áp dụng những phương pháp dạy học mới, phương tiện dạy học hiện đại để học sinh chiếm lĩnh tri thức một cách dễ dàng nhất, đầy đủ nhất và kịp thời nhất. Xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Giáo dục học sinh không chỉ phụ thuộc nhà trường mà là trách nhiệm giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC CỦA NHÀ TRƯỜNG TỪ 2026 – 2031

1. Sứ mệnh

Xây dựng nhà trường có nền nếp – kỷ cương - đạt chất lượng cao trong Dạy và Học để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng; Tạo điều kiện cần và đủ để học sinh của trường có sự tự tin trong mọi hoạt động, luôn có khát vọng vươn cao.

2. Tầm nhìn

Hướng đến một trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu; luôn đổi mới, phát triển nhà trường theo hướng “Trường học hiện đại” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập quốc tế, được cha mẹ học sinh và học sinh tin cậy.

Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng. Phấn đấu là một trong những trường có nền nếp, có chất lượng tốt và ổn định, giữ vững trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1, phấn đấu xây dựng trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3, Thư viện đạt chuẩn mức độ 2, Trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 trong thời gian tới. Từng bước bổ sung cơ sở vật chất để được công nhận lại vào năm 2027.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tinh thần, trách nhiệm
- Sáng tạo - Đổi mới
- Truyền thống - Hội nhập.
- Tình đoàn kết - Sự hợp tác
- Lòng nhân ái - Tinh thần trách nhiệm
- Hiệu quả - Bền vững

V. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển nhà trường theo mô hình “Trường học hiện đại” có môi trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, tiến tới xây dựng trường đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 2.

Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng cao; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của cấp uỷ, chính quyền và nhân dân địa phương.

1.1. Mục tiêu ngắn hạn

Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn, học sinh năng khiếu, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục của nhà trường.

1.2. Mục tiêu trung hạn

Từ năm 2026 đến năm 2031, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, ổn định và giữ vững được công nhận lại trường đạt Trường Chuẩn quốc gia mức độ 1 tiến đến trường đạt Trường Chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt Chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn và đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3, Thư viện đạt chuẩn mức độ 2.

Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên.

1.3. Mục tiêu dài hạn Từ năm 2026 đến năm 2031, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Có số lượng học sinh ổn định.
- Chất lượng giáo dục luôn đảm bảo kế hoạch đề ra, 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học; 99,2% trở lên học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
- Phấn đấu giữ vững trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 và được công nhận lại trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2 trước năm 2031, đạt Chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn và đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3, Thư viện đạt chuẩn mức độ 2 vào năm 2031.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1: Phát triển quy mô số lớp:

Năm học	Khôi	Khôi	Khôi	Khôi	Khôi	Toàn trường	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
	1	2	3	4	5							
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS						
2025-2026	3	92	2	67	2	80	2	77	2	73	11	389
2026-2027	2	70	3	94	2	72	2	82	2	80	11	398
2027-2028	3	105	2	72	3	96	2	75	2	82	12	430
2028-2029	3	105	3	105	2	75	3	100	2	85	13	470
2029-2030	4	140	3	105	3	105	2	80	3	102	15	532

- Hàng năm huy động 100% số học sinh 6 tuổi vào lớp 1.
- Duy trì 100% số lượng học sinh đến cuối năm học.
- Duy trì tốt các tiêu chuẩn phổ cập, đạt chuẩn phổ cập tiểu học mức 3. Hồ sơ phổ cập đầy đủ, chính xác, khoa học. Sử dụng phần mềm phổ cập theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT để hỗ trợ trong việc quản các thông tin, số liệu.

2.2. Về chất lượng giáo dục

Năm học	Số số	HT CT lớp học	Xếp loại giáo dục cuối năm học				
		SL	%	HTXS	HTT	HT	CHT
2025- 2026	389	386	99.22	170	160	56	3
2026- 2027	398	396	99.5	180	170	46	2
2027- 2028	430	427	99.30	195	185	47	3
2028- 2029	470	467	99.36	205	190	73	3
2029- 2030	532	528	99.24	215	205	108	4

2.3 Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Xây dựng đội ngũ CB, GV, NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn tốt, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy với nghề, sáng tạo trong các hoạt động, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Cụ thể: Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; 100% tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hàng năm đều được xếp loại khá trở lên.

Đối với Giáo viên: 100% trình độ đào tạo Đại học và khoảng 20% trên Đại học (Năm 2030), 100% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách linh hoạt, 90% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có trên 30% giáo viên được xếp loại tốt; 100% giáo viên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc, không có giáo viên không hoàn thành nhiệm vụ; 50% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp phường và cấp tỉnh; 100% giáo viên được xếp loại hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hàng năm.

2.4. Thực hiện chương trình phổ thông 2018

100% cán bộ giáo viên, công nhân viên hiểu và truyền thông đến 100% Cha mẹ học sinh chủ trương của Bộ Giáo dục về việc đổi mới chương trình GDPT 2018.

Đảm bảo tương đối đủ cơ sở vật chất, các trang thiết bị để đáp ứng nhu cầu dạy và học. 100% giáo viên biết khai thác hệ thống phần mềm, học liệu điện tử để phục vụ cho giảng dạy. 100% giáo viên nắm được cách đánh giá học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học.

2.5 Về đầu tư cơ sở vật chất

-Kiến nghị các cấp xin đầu tư xây dựng mới và sửa chữa, bao gồm các hạng mục sau:

Tt	Tên hạng mục	Diện tích đề nghị sửa chữa, xây mới	Đề nghị sửa chữa	Đề nghị xây mới/ bổ sung mới
01	Sân trường	1.000 m ²	01 sân	
02	Nhà vệ sinh học sinh	40 m ²	01 nhà	
03	Nhà vệ sinh giáo viên	50 m ²	01 nhà	
04	Xây mới nhà Hiệu bộ	100 m ²		01 nhà 2 tầng
05	Xây nhà đa chức năng	250 m ²		01 nhà
06	Sửa chữa 06 phòng học loại nhà 2 tầng	300 m ²	01 nhà	
07	Sửa chữa 03 phòng học loại Cấp 4	150 m ²	01 nhà	
08	Sửa chữa cổng trường, tường rào		01	
09	Xây 01 nhà Bảo vệ	45m ²		01 nhà
10	Hệ thống phòng cháy			Toàn bộ hệ thống
11	Xây mới nhà ăn bán trú	200 m ²		01 nhà
08	Trang thiết bị dạy học, máy tính, bàn ghế, đồ dùng dạy học..			- 30 máy tính - 100 bộ bàn ghế - Thiết bị phòng tiếng Anh - Thiết bị dạy học các lớp 1,2, 3,4,5

- Với các hạng mục trên yêu cầu huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, vận động ủng hộ tài trợ cá nhân trong và ngoài đơn vị. Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội.

VI. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường. - Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Bồi dưỡng và phát triển đội ngũ đảm bảo đủ về số lượng, đảm bảo đủ trình độ chuẩn và trên chuẩn; có phẩm chất chính trị đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; biết thiết kế giáo án điện tử, tích cực học tập trên trang trường học kết nối, khai thác các thông tin trên mạng Internet, có phong cách sư phạm mẫu mực, có tinh thần đoàn kết tương thân tương ái, năng động và sáng tạo.

- Tạo sự nhận thức sâu sắc trong đội ngũ CB-GV-NV để thực hiện có hiệu quả tinh thần của Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; khâu đột phá của Ngành thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và của đơn vị với nội dung là: “Siết chặt kỷ cương; nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng đơn vị, xây dựng hình ảnh người giáo viên tích cực, sáng tạo, hết lòng vì học sinh thân yêu” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; các cuộc vận động: cuộc vận động hai không; cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo ",...

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

- Lãnh đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyên việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo phát triển năng lực, phẩm chất học sinh phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

- Huy động nguồn lực hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học

- Tham mưu tốt với các cấp đầu tư xây dựng thêm cơ sở vật chất (9 phòng học, phòng chức năng, nhà hiệu bộ, nhà vệ sinh), vận động tài trợ các tổ chức, cá nhân để đầu tư nội thất (bàn ghế GV, HS,...), mua sắm bổ sung thêm các trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học.

- Tiếp tục xây dựng môi trường cảnh quan trường học, sân chơi, bãi tập đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Về thiết bị dạy học: Bảo quản và sử dụng hiệu quả các thiết bị đã có. Các thiết bị phục vụ công tác dạy học cần được khai thác triệt để.

- Tham mưu để làm tốt hơn công tác xã hội hoá giáo dục, huy động các nguồn lực từ sự ủng hộ tự nguyện của CMHS, các nhà hảo tâm để đầu tư cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2, trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý

- Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý CCVC, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, tài sản, các phần mềm dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

- Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CB, GV, NV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

- Tăng cường đăng tin bài cần thiết lên Website của nhà trường.

5. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS. Phối hợp thường xuyên với cha mẹ học sinh từng khối lớp, với ban đại diện cha mẹ học sinh trường để trao đổi về các biện pháp giáo dục học sinh. Thực hiện sinh hoạt định kỳ theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục

- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVN và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BDD CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân..., trong và ngoài địa phương nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, CNV.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính gồm: Ngân sách Nhà nước và nguồn vận động tài trợ

+ Nguồn lực vật chất: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc, các công trình khác và Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

7. Xây dựng thương hiệu:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.

- Nâng cao chất lượng thật sự, bền vững, ngang bằng với các đơn vị top đầu trong tỉnh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn bộ GV- NV- CMHS sau khi được Ủy ban nhân dân phường Đông Gia Nghĩa phê duyệt. Trong đó chú ý đến Sứ mệnh – Tầm nhìn – Các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà

trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới – phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

* Giai đoạn 1: Từ năm 2025 – 2026: Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

+ Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

- Từng bước tăng cường cơ sở vật chất nhà trường theo các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và tiến tới chuẩn quốc gia mức độ 2.

* Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2027: Trường phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng chất lượng giáo dục.

- Khẳng định mình về chất lượng giáo dục. Xây dựng được thương hiệu, uy tín của nhà trường trong cộng đồng và nhất là trong cha mẹ học sinh.

* Giai đoạn 3: Từ năm 2027 – 2029: Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường. Phấn đấu được công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 1, Chuẩn “Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn”, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2.

* Giai đoạn 4: Từ năm 2029 – 2030: Tiếp tục trang bị thêm cơ sở vật chất phục vụ tốt cho công tác dạy và học, duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Trên cơ sở kế hoạch của trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

3.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường

* Đối với chi bộ:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động của chi bộ phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo Đảng viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch chiến lược.

* Đối với Đoàn thanh niên:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2026 - 2031 và tầm nhìn 2035 là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững. Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2026 - 2031 còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho nhân dân và cấp ủy, chính quyền địa phương.

2. Kiến nghị: Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026 - 2031 tầm nhìn đến năm 2035 đặt ra cho Trường Tiểu học Trần Quốc Toản nhiều thời cơ, thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn và thách thức. Nhà trường rất mong nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo để trường thực hiện thắng lợi kế hoạch chiến lược đã đề ra.

2.1. Đối với địa phương Tiếp tục quan tâm đầu tư, hỗ trợ, xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường, tăng cường các cơ chế chính sách thu hút các nguồn lực đầu

tư cho giáo dục để nhà trường đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất thực hiện kế hoạch chiến lược. Phê duyệt kế hoạch chiến lược và quan tâm tạo điều kiện cho nhà trường trong quá trình thực hiện nội dung, phù hợp với chiến lược phát triển.

2.2. Đối với CMHS: Quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để con em được học tập đầy đủ về thời gian, nội dung bài học, môn học.

Trên đây là "Chiến lược phát triển Trường Tiểu học Trần Quốc Toản giai đoạn 2026 – 2031 tầm nhìn đến năm 2035". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục. Các cá nhân, đơn vị có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo phân công. Trong quá trình thực hiện, sẽ rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình mới thông qua các cuộc họp giao ban và định kỳ nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị nói riêng và của địa phương nói chung ngày càng phát triển hơn nữa./.

Nơi nhận:

- UBND phường (chỉ đạo)
- Phòng VH-XH(chỉ đạo);
- Hội CMHS(phối hợp);
- Toàn trường (thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hương